

Số: 02/2024/QĐST-KDTM

Quảng Yên, ngày 23 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận nội dung thỏa thuận của đương sự ngày 11 tháng 01 năm 2024 và văn bản đồng ý nội dung thỏa thuận của đương sự vắng mặt tại phiên hòa giải, các đương sự đã thống nhất được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2023/TLST-KDTM ngày 06 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận được ghi trong biên bản ghi nhận nội dung thỏa thuận của đương sự ngày 11 tháng 01 năm 2024 và văn bản đồng ý nội dung thỏa thuận của đương sự vắng mặt tại phiên hòa giải là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. (Ngày 15/01/2024 Tòa án nhận được văn bản đồng ý nội dung thỏa thuận).

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận nội dung thỏa thuận của Ngân hàng Q và ông Ngô Đình C không đương sự nào có ý kiến thay đổi về sự thỏa thuận đó.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được văn bản của bà Lê Thị Thu Th về việc đồng ý nội dung thỏa thuận giữa Ngân hàng Q và ông Ngô Đình C, bà Lê Thị Thu Th không có ý kiến gì về thay đổi nội dung văn bản đồng ý này.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn: Ngân hàng Q;** Địa chỉ trụ sở chính: Số 18 Lê Văn Lương, phường T, quận C, thành phố Hà Nội. Người đại diện tham gia tố tụng: ông Nguyễn Văn O – chuyên viên xử lý nợ - Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng Q. Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà MBBANK - Số 6 Lô 30A Lê Hồng Phong, phường L, quận Ng, TP Hải Phòng (0919.124.683) và ông Phạm Văn H – Chuyên viên xử lý nợ, Địa chỉ: Toà nhà, số 156 phường B thành phố H tỉnh Quảng Ninh. (số ĐT: 0916.313.055- 0919313055).

- **Bị đơn: ông Ngô Đình C và bà: Lê Thị Thu Th.** Địa chỉ thường trú: khu 7, phường Ph, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng Q – Chi nhánh Quảng Ninh và Bên vay là ông Ngô Đình C và bà Lê Thị Thu Th đã ký Hợp đồng vay cùng khế ước nhận nợ như sau: Hợp đồng vay số: 854586.19.601.4966657.TD ngày 05/4/2019; khế ước nhận nợ số: LTI19079000098.ST01/LD1009898760 ngày 08/4/2019; nội dung như sau: số tiền cho vay: 1.000.000.000đồng (Một tỷ đồng); thời hạn vay 84 tháng; mục đích vay: thực hiện dự án đầu tư mua phương tiện thủy nội địa phục vụ hoạt động sản xuất kinh

doanh vận chuyển khách bằng tàu du lịch; lãi suất cho vay trong hạn được quy định tại văn bản nhận nợ giữa MB và khách hàng; lãi suất chậm trả lãi là 10%/năm; lãi suất nợ gốc quá hạn: 150% lãi suất cho vay trong hạn đang áp dụng tại thời điểm quá hạn.

MB đã giải ngân đầy đủ cho bị đơn là ông Ngô Đình C và bà Lê Thị Thu Th vay số tiền theo đúng hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ nêu trên.

Tài sản đảm bảo: Để đảm bảo cho các khoản vay nêu trên, ông Ngô Đình C và bà Lê Thị Thu Th đã thế chấp tài sản sau đây: 01 Phương tiện thủy nội địa có đặc điểm sau: tên phương tiện: Bình An 68, số đăng ký: QN-6419; công dụng: tàu du lịch, cấp phương tiện: VR-SI; năm đóng: 2008, nơi đóng: HC2019 Hạ Long; số lượng, kiểu và công suất máy chính: 01, Yamaha 6CHK, 105,0 CV; số lượng người được phép trở: 48 người. Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số: 11932 ĐK do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp cho ông Ngô Đình C ngày 03/4/2019. (Theo HĐ thế chấp phương tiện thủy nội địa số 854594.19.601.4966657.BĐ ngày 05/4/2019 giữa ông Ngô Đình C bà Lê Thị Thu Th và Ngân hàng TMCP Quân Đội chi nhánh Quảng Ninh. Hợp đồng thế chấp nêu trên Văn phòng công chứng chứng thực và đăng ký giao dịch đảm bảo theo đúng quy định pháp luật.)

Quá trình thực hiện hợp đồng, bên vay vi phạm nghĩa vụ trả nợ, MB khởi kiện thu hồi nợ.

Đại diện Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB) và ông Ngô Đình C đã thống nhất:

+Tính đến hết ngày 15/3/2024 ông Ngô Đình C và bà Lê Thị Thu Th phải trả cho Ngân hàng Q các khoản nợ theo Hợp vay số 854586.19.601.4966657.TD ngày 05/4/2019, khế ước nhận nợ số: LTI19079000098.ST01/LD1009898760 ngày 08/4/2019 đã ký với MB với tổng số tiền tạm tính đến hết ngày 09/01/2024 là: 645.003.669 đồng (*Sáu trăm bốn mươi lăm nghìn không trăm lẻ ba nghìn sáu trăm sáu mươi chín đồng*), gồm nợ gốc là: 572.270.489 đồng (gốc trong hạn: 463.877.516 đồng; gốc quá hạn: 108.392.973 đồng) lãi trong hạn: 55.381.374 đồng; lãi quá hạn do chậm trả gốc 13.920.145 đồng; lãi phạt do chậm trả lãi: 3.431.661 đồng. Ông Ngô Đình C và bà Lê Thị Thu Th phải trả nợ lãi, tiền phạt phát sinh theo lãi suất quá hạn thỏa thuận tại Hợp đồng vay, kế ước nhận nợ đã ký, kể từ ngày 10/01/2024 cho đến khi trả hết nợ cho MB.

+Trường hợp hết ngày 15/03/2024 ông Ngô Đình C và bà Lê Thị Thu Th không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ cho MB thì MB được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo sau đây để thu hồi nợ, chi tiết tài sản là: 01 Phương tiện thủy nội địa có đặc điểm sau: tên phương tiện: Bình An 68, số đăng ký: QN-6419; công dụng: tàu du lịch, cấp phương tiện: VR-SI; năm và nơi đóng: 2008 HC2019 Hạ Long; số lượng, kiểu và công suất máy chính: 01, Yamaha 6CHK, 105,0 CV; số lượng người được phép trở: 48 người. Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số: 11932 ĐK do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp cho ông

Ngô Đình C ngày 03/4/2019. (Theo HĐ thể chấp phương tiện thủy nội địa số 854594.19.601.4966657.BĐ ngày 05/4/2019 giữa ông Ngô Đình C bà Lê Thị Thu Th và Ngân hàng TMCP Quân Đội chi nhánh Quảng Ninh.)

+Trường hợp số tiền thu hồi sau khi xử lý tài sản đảm bảo trên không đủ để trả nợ cho MB, thì ông Ngô Đình C và bà Lê Thị Thu Th tiếp tục phải thanh toán cho Q nghĩa vụ còn thiếu.

+Chi phí tố tụng: ông Ngô Đình C và bà Lê Thị Thu Th là người nộp án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, số tiền là 14.900.000đồng (*Mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng*) (đã làm tròn). Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ chi phí hết 10.000.000đồng (*Mười triệu đồng*), do Ngân hàng Q đã nộp tạm ứng, ông Ngô Đình C và bà Lê Thị Thu Th có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng Q.

Số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 14.437.498đồng (*Mười bốn triệu bốn trăm ba mươi bảy nghìn bốn trăm chín mươi tám đồng*) mà Ngân hàng TMCP Quân Đội đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003791 ngày 03/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên, trả lại cho Ngân hàng Q.

(Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Ngân hàng Q đối với khoản tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 10.000.000đồng (*Mười triệu đồng*) cho đến khi trả xong số tiền này, ông Ngô Văn C và bà Lê Thị Thu Th còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND TX Quảng Yên;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THA dân sự TX Quảng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Đặng Thị Minh Nga